

Bản án số: 182/2026/HS-ST

Ngày: 07 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Trục

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Văn Triều
- Ông Đặng Phi Công
- Ông Nguyễn Tiến Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Châu Mai Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1335/2025/TLST-HS ngày 22/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1645/2026/QĐXXST-HS ngày 18/3/2026 đối với bị cáo:

Phạm Văn T; giới tính: Nam; sinh ngày 06/6/1999; tại tỉnh Đ.L; nơi đăng ký thường trú: thôn X.T, xã P.X, huyện K, tỉnh Đ.L (nay là thôn X.T, xã P.X, tỉnh Đắk Lắk); chỗ ở: số 399/1B Thống Nhất, Phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số 399/1B Thống Nhất, phường T.T.H, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Phạm C và bà Vũ Thị V; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 22/3/2024; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo **Phạm Văn T:** Luật sư Huỳnh Đức Thắng, Công ty Luật TNHH MTV Chánh Thiện thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan:

Bà Phạm Thị Huyền T, sinh năm 2001:

Địa chỉ: 535/28/2B Thống Nhất, phường A.H.Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 15 phút ngày 21/3/2024, tại trước số nhà 982/4 đường Quang T, Phường 8, quận G.V, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T.H.T, Thành phố Hồ Chí Minh), Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận G.V phối hợp với Công an Phường 8, quận G.V, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang Phạm Văn T có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, thu giữ trong cốp xe Honda Vision biển số XXUX-XX.XXX của T: 01 túi nylon màu hồng đựng 01 hộp giấy màu hồng in chữ Black Head 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn khối lượng 4,01 gam loại Ketamine và 05 viên nén màu nâu, là ma túy ở thể rắn khối lượng 2,2216 gam loại MDMA.

Lúc 15 giờ ngày 21/3/2024, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp phòng thuê của Phạm Văn T tại số 004 nhà số 399/1 Thống Nhất, Phường 11, quận G.V, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T.T.H, Thành phố Hồ Chí Minh) kết quả thu giữ tại ngăn kéo bên phải của tủ nhựa quần áo màu vàng gồm: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn khối lượng 80,1826 gam loại Ketamine; 01 gói nylon đựng 03 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn khối lượng 6,0004 gam loại Ketamine; 01 gói nylon đựng 04 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn khối lượng 2,0782 gam loại Ketamine; 01 gói nylon chứa nhiều mảnh vỡ và viên nén hình vuông, là ma túy ở thể rắn khối lượng 10,1855 gam loại MDMA; 01 gói nylon chứa bột, là ma túy ở thể rắn khối lượng 0,1134 gam loại MDMA, Ketamine; 01 gói nylon chứa nhiều viên nén hình vuông, là ma túy ở thể rắn khối lượng 44,4466 gam loại MDMA; 16 gói nylon màu đỏ in chữ “Ferrari” có chứa chất bột, là ma túy ở thể rắn khối lượng 77,79 gam loại Ketamine và Nimetazepam; 01 cân tiểu ly điện tử màu đen chữ “Pocket slace_FEM_200g/0,01g”; 01 hộp gỗ màu nâu hình chữ nhật; 01 hộp nhựa bên trong chứa nhiều gói nylon nhỏ nhiều kích thước có khóa zip.

Toàn bộ số ma túy thu giữ được giám định, kết quả thể hiện tại các Kết luận giám định số 3086/KL-KTHS và 3087/KL-KTH ngày 29/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T khai nhận:

Khoảng từ tháng 02/2024, Phạm Văn T được Nguyễn Chí L thuê giao ma túy cho khách mua của L được trả công từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng cho mỗi lần giao thành công. L đã thông qua Grab công nghệ giao cho T tổng cộng 05 lần, mỗi lần với số lượng khoảng 100 viên ma túy thuốc lắc; 100 gam đến 200 gam ma túy tổng hợp loại Ketamine tại khu vực trước hẻm 399, đường Thống Nhất, Phường 11, quận G.V, Thành phố Hồ Chí Minh, T nhận rồi mang cất giấu tại phòng trọ. Khách cần mua ma túy sẽ liên hệ thỏa thuận với L, L nhắn tin cho T thông qua ứng dụng Telegram loại ma túy, số lượng ma túy, giá cả, địa điểm giao hàng, số điện thoại của khách rồi T tiến hành phân chia ma túy đi giao cho khách mua và thu tiền của khách rồi chuyển khoản lại cho L qua ngân hàng. T đã giao cho nhiều khách mua ma túy từ L, tổng số tiền T hưởng lợi cho việc giao ma

túy giúp L được khoảng 18.000.000 đồng, số tiền này còn trong tài khoản ngân hàng Sacombank của T.

Kết quả xác minh sao kê ngân hàng và lời khai ghi nhận: Phạm Văn T xác nhận vào các ngày 09/02/2024; 27/02/2024 và 16/3/2024, được Nguyễn Chí L sử dụng tài khoản Ngân hàng VIB có số tài khoản 050XXXXXX chuyển tiền công bán ma túy cho T đến tài khoản Ngân hàng Sacombank có số tài khoản 0602XXXXXX tổng số tiền 18.000.000 đồng, đối với các giao dịch còn lại thời gian đã lâu T không xác định được các giao dịch chuyển tiền nào liên quan đến ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 375/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 17/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T trình bày:

Đồng ý với tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát đã truy tố, tuy nhiên đề nghị mức hình phạt có phần nghiêm khắc. Bị cáo T chỉ là người phụ giúp giao ma túy nhận tiền công, không phải chủ mưu cầm đầu, ma túy đã bị thu giữ chưa phát tán ra bên ngoài. Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, cha mẹ già yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, miễn hình phạt bổ sung và trả lại cho bị cáo điện thoại di động Iphone sim số 0395XXXXXX không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo đồng ý nội dung bào chữa của Luật sư, không bào chữa bổ sung và không có ý kiến tranh luận.

Luật sư và Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến đã trình bày, không tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án khoan hồng để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận của bị cáo với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác ... có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phạm Văn T đã nhận ma túy từ Nguyễn Chí L để cất giấu và đi giao cho khách mua của L để nhận tiền công. Lúc 11 giờ 15 phút ngày 21/3/2024, tại trước số nhà 982/4 đường Quang T, Phường 8, quận G.V, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T.T.H, Thành phố Hồ Chí Minh), bị bắt quả tang cất giấu ma túy trong cốp xe dùng để đi giao cho khách. Tổng khối lượng ma túy thu được bị bắt quả tang và khám xét tại nơi ở của bị cáo là 56,8537 gam ma túy loại MDMA; 170,1746 gam ma túy loại Ketamine; MDMA, Ketamine và Ketamine, Nimetazepam.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần xử lý nghiêm để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung. Xét hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần áp dụng mức hình phạt cách ly ra khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Mặc dù, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, gia đình hoàn cảnh khó khăn, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nên xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như lời bào chữa của luật sư. Tuy nhiên, khối lượng ma túy bị cáo tham gia mua bán đặc biệt lớn, do đó mức hình phạt không thể thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Những phân tích nêu trên cũng là quan điểm của Hội đồng xét xử về chấp nhận hoặc không chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên và chấp nhận ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) Hộp giấy màu hồng có in chữ Black Head đã niêm phong bên trong có số ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) Gói niêm phong bên trong có số ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) Hộp nhựa bên trong chứa nhiều gói nylon nhỏ nhiều kích thước có khóa zip; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen có chữ “Poket slace FEM 200g/0.01g”; 01 (một) Hộp gỗ màu nâu hình chữ nhật, đây là vật cất lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) Điện thoại di động hiệu Samsung số sim 1: 0862908718, số sim 2: 0582746258.; Xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Honda; Số loại: Air

Blade; Dung tích xi lanh: 124cm³; BS: 50X1-196.34; SK: RLHJF6338LZ049555; SM: JF94E0121145, không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được) và 1 (một) Giấy đăng ký xe máy biển số 50X1-196.34 tên Trần Thị Thu L, qua kết quả xác minh, Trần Thị Thúy L là chủ xe máy, nhưng đến cuối năm 2021 bà Trần Thị Thúy L đã bán xe cho Phạm Văn T có công chứng mua bán, nhưng T chưa sang tên. Đây là xe sử dụng cá nhân của bị cáo T là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với Xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Honda; Số loại: Vision; Dung tích xi lanh: 109,5cm³; BS: 81U1-36360; SK: RLHJK0301NY043782; SM: JK03E0114451 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được). Kết quả xác minh, Phạm Thị Huyền T là chủ sở hữu của xe, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, nên trả lại cho Phạm Thị Huyền T.

- Đối với 01 (một) Điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0395XXXXXX. không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn T** 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2024.

Phạt bổ sung: 20.000.000 triệu đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Hộp giấy màu hồng có in chữ Black Head đã niêm phong bên ngoài có chữ ký của Phạm Văn T và hình dấu Công an phường 8, quận G.V, chữ ký giám định viên. Bên trong có số ma túy còn lại sau giám định. (có chữ ký niêm phong của Phan Tấn Quốc, Cao Hùng Anh); 01 (một) Gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Phạm Văn T và hình dấu Công an phường 8, quận G.V, chữ ký giám định viên. Bên trong có số ma túy còn lại sau giám định. (có chữ ký niêm phong của Phan Tấn Quốc, Cao Hùng Anh); 01 (một) Hộp nhựa bên trong chứa nhiều gói nylon nhỏ nhiều kích thước có khóa zip; 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu đen có chữ “Poket slace FEM 200g/0.01g”; 01 (một) Hộp gỗ màu nâu hình chữ nhật.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Samsung số sim 1: 0862XXXXXX, số sim 2: 0582XXXXX. (thực nhận 01 đtdd samsung màu trắng, không kiểm tra được đời máy, Imei, sim số do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 (một) xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Honda; Số loại: Air Blade; Dung tích xi lanh: 124cm³; BS: 50X1-196.34; SK: RLHJF6338LZ049555; SM: JF94E0121145, không

gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được) và 01 (một) Giấy đăng ký xe máy biển số XXX1-XXX.XX tên Trần Thị Thu L.

- Trả lại cho Phạm Thị Huyền T: Xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Honda; Số loại: Vision; Dung tích xi lanh: 109,5cm³; BS: 81U1-36360; SK: RLHJK0301NY043782; SM: JK03E0114451 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được).

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn T: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Iphone, số sim: 0395XXXXX. (thực nhận 01 đtdd kiểu Iphone màu trắng, không kiểm tra được đời máy, Imei, sim số do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong).

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2026/236 ngày 27/01/2026 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - VKSND tối cao; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - THADS; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Cơ quan THAHS; | (1) |
| - Phòng PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (5) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ | (18) |
| | (6) |

Nguyễn Văn Hà